

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA**



**THÔNG TIN TÓM TẮT  
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA**

*Giấy chứng nhận ĐKDN số 2900797430 (số cũ là 2703001207) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 16/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 29/12/2016*

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA**

Địa chỉ: Tầng 9 - Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 7 Quang Trung, Tp. Vinh,  
Nghệ An

Điện thoại: (0238)3 588766

Fax: (0238)3 588767

Website: <http://huana.com.vn>

**PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Họ tên: Hoàng Xuân Thành

Chức vụ: Phó Giám đốc

Điện thoại: (0238)3 588766

Fax: (0238)3 588767

Di động: 0988 016 789



# I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức ĐKGD

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na
- Tên tiếng Anh: Hua Na Hydropower Joint Stock Company
- Tên viết tắt: HHC
- Trụ sở chính: Tầng 9 - Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 7 Quang Trung, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: (0238)3 588766
- Fax: (0238)3 588767
- Website: <http://huana.com.vn>
- Vốn điều lệ đăng ký: 2.256.592.100.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.256.592.103.444 đồng
- Lô gô:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: 30/9/2013
- Người đại diện theo pháp luật: Trịnh Bảo Ngọc – Giám đốc Công ty
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900797430 (số cũ là 2703001207) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 16/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 29/12/2016
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu
  - + Sản xuất, truyền tải và phân phối điện: Sản xuất, mua bán điện năng.

### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: HNA
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 225.659.210 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày

20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến thời điểm 25/7/2017, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại CTCP Thủy điện Hòa Na là: 0%

### **1.3. Quá trình hình thành, phát triển**

Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703001207 lần đầu ngày 16/5/2007, công ty được thành lập bởi cổ đông sáng lập là Tổng Công ty lắp máy Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (sau đó chuyển cho Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam) với số vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 1.200 tỷ đồng.

Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na là chủ đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hòa Na trên thượng nguồn sông Chu thuộc địa phận xã Đồng Văn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Đây là dự án nằm trong chương trình trọng điểm phát triển Kinh tế - Xã hội, An ninh năng lượng của Quốc gia nói chung và tỉnh Nghệ An nói riêng. Được Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư trong văn bản số 129 TTg-CN ngày 19/01/2006, Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na là Chủ đầu tư xây dựng dự án theo văn bản số 3143/VPCP-CN ngày 8/6/2007 của Văn phòng Chính phủ, với hình thức đầu tư: Xây dựng – Vận hành – Sở hữu (BOO).

Nhà máy thủy điện Hòa Na có công suất thiết kế 180MW, bao gồm 02 tổ máy với tổng mức đầu tư 7.092,98 tỷ đồng, sản lượng điện trung bình năm là 716,7 triệu Kwh. Nhà máy đã vận hành phát điện hòa vào mạng lưới Quốc gia tổ máy số 1 vào ngày 01 tháng 02 năm 2013, tổ máy số 2 vào ngày 27 tháng 3 năm 2013. Nhà máy Thủy điện Hòa Na còn tham gia phòng chống lũ cho hạ lưu với dung tích chống lũ 100 triệu m<sup>3</sup>, bổ sung nước mùa hạn cho hạ du và tăng thêm cho Thủy điện Cửa Đạt 20,1 triệu Kwh/năm và 7,4 MW công suất đảm bảo.

Địa bàn hoạt động: Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na hiện đang quản lý Nhà máy Thủy điện Hòa Na được xây dựng tại xã Đồng Văn, Quế Phong, Tỉnh Nghệ An.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác giao dịch mua bán điện cũng như các quan hệ với các đối tác, ngày 15/4/2013 Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na chuyển trụ sở chính về Tầng 9 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An số 07 đường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

### **1.4. Quá trình tăng vốn của công ty**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2703001207 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 16/5/2007, vốn điều lệ công ty là 1.200 tỷ đồng. Năm 2012, công ty đã hoàn thành góp vốn điều lệ ban đầu là 1.200 tỷ đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (trình bày theo hình thức phát hành)
1	Năm 2012	600	1.800	Phát hành cho cổ đông hiện hữu Số lượng cổ đông tham gia: 01 (Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)	- Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/9/2008 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na. - Nghị quyết số 27B/NQ-HĐQT ngày 10/11/2008 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hòa Na - Giấy CNĐKKD số 2900797430 thay đổi lần 2 ngày 28/5/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp
2	Năm 2012	210	2.010,004	Phát hành cho cổ đông hiện hữu Số lượng cổ đông tham gia: 01 (Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)	- Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2011 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na. - Giấy CNĐKKD số 2900797430 thay đổi lần 4 ngày 29/3/2012
3	Năm 2015	246,588	2.256,592	Phát hành cho cổ đông hiện hữu Số lượng cổ đông tham gia: 01 (Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)	- Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2015. - Báo cáo số 258/BC-HHC ngày 25/4/2015 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước - Giấy CNĐKKD số 2900797430 thay đổi lần thứ 7 ngày 25/5/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp. - Giấy CNĐKKD số 2900797430 thay đổi lần thứ 8 ngày 29/12/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp (Vốn điều lệ thực góp). - Công văn số 1363/ĐLĐK-TCKT&KT của Tổng Công ty Điện lực dầu khí Việt Nam về việc không

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (trình bày theo hình thức phát hành)
					yêu cầu CTCP Thủy điện Hòa Na hoàn trả lại vốn điều lệ 246,588 tỷ đồng đã góp. - Công văn số 4681/UBCN-TT ngày 10/7/2017 của UBCKNN gửi CTCP Thủy điện Hòa Na về việc chào bán chứng khoán ra công chúng.

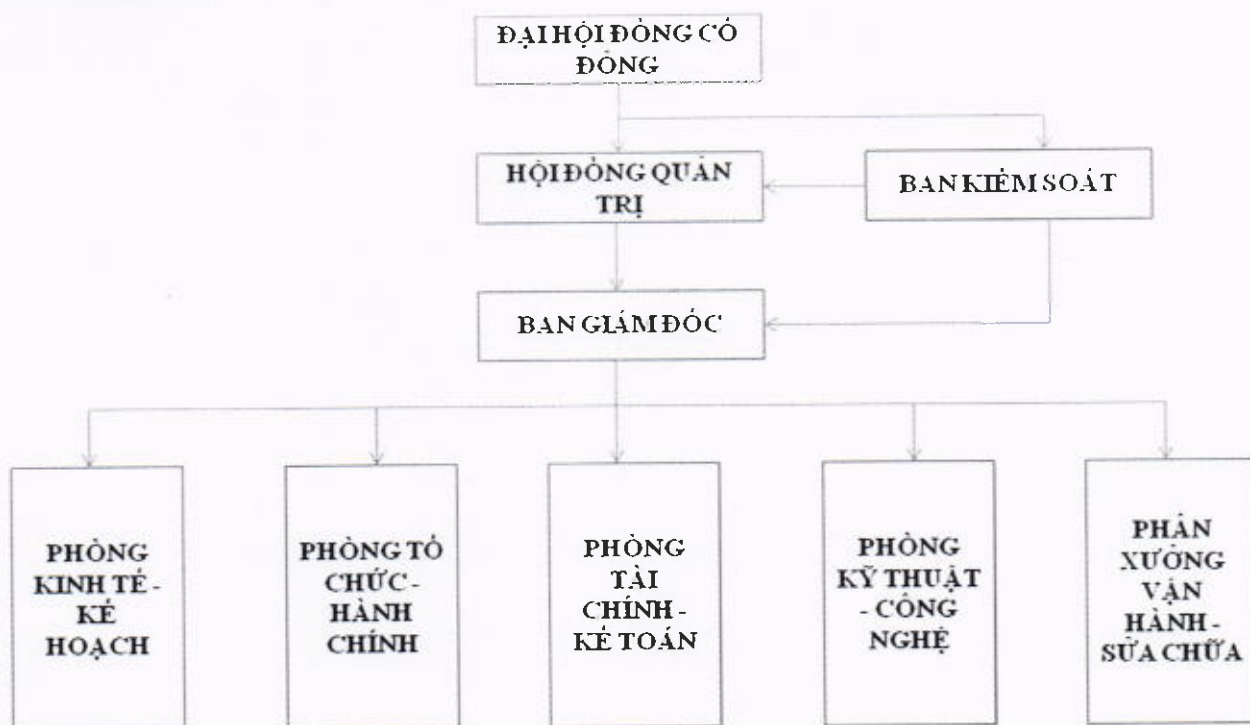
*Nguồn: CTCP Thủy điện Hòa Na*

Theo GCN ĐKKD số 2900797430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh nghệ An cấp thay đổi lần 8 ngày 29/12/2016 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, vốn điều lệ của CTCP Thủy điện Hòa Na là 2.256.592.100.000 đồng, tương ứng số lượng cổ phần là 225.659.210 cổ phần.

Theo BCTC kiểm toán năm 2016, vốn điều lệ thực góp tại 31/12/2016 của CTCP Thủy điện Hòa Na là 2.256.592.103.444 đồng, chênh lệch 3.444 đồng so với vốn điều lệ theo GCN ĐKKD là do trong quá trình góp vốn, Công ty có ghi nhận vốn góp của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam từ giá trị đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Hòa Na với giá trị lẻ. Công ty đã đăng ký kinh doanh theo số làm tròn vì mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

## 2. Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý công ty

### 2.1. Sơ đồ tổ chức



### 2.2. Chức năng nhiệm vụ

#### a. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định và phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tăng, giảm vốn điều lệ, phân chia lợi nhuận, cổ tức, quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, và quyết định tổ chức lại, giải thể công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

#### b. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Ban giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

#### c. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát

gồm 01 trưởng ban và 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

**d. Ban Giám đốc:**

Ban giám đốc của Công ty gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc. Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị về tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm theo đề xuất của Giám đốc.

**e. Khối điều hành**

✚ **Phòng Tổ chức – Hành chính**

Phòng Tổ chức – Hành chính là bộ phận tham mưu chuyên môn trực thuộc Giám đốc. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về Công tác tổ chức nhân sự, đào tạo, tuyển dụng cán bộ, Công tác lương, thưởng, chế độ chính sách, công tác văn thư văn phòng, quản trị hành chính, lễ tân, lái xe, bảo vệ, công tác đối ngoại của Công ty

✚ **Phòng Kinh tế - Kế hoạch:**

Là bộ phận tham mưu giúp việc cho Giám đốc về công tác kế hoạch đầu tư, kế hoạch sản xuất kinh doanh, chào giá điện, mua bán vật tư, thiết bị cơ điện, hợp đồng kinh tế trong và ngoài nước

✚ **Phòng Tài chính – Kế toán**

- Tham mưu cho Giám đốc, Hội đồng quản trị về lĩnh vực Tài chính Kế toán trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
- Đề xuất các hình thức và giải pháp cần thiết nhằm thu hút, tạo lập và sử dụng hợp lý các nguồn tài chính, các quỹ tiền tệ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.
- Giúp Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty: chấp hành các quy định về tài chính, tín dụng, chế độ kế toán của Nhà nước cũng như của Công ty; kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế của Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty.
- Đảm bảo đáp ứng đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và Quy chế tài chính của Công ty.

✚ **Phòng Kỹ thuật – Công nghệ**

- Tham mưu giúp Giám đốc chỉ đạo quản lý các công tác, bao gồm:
- Công tác quản lý kỹ thuật của Công ty.
- Kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão và bảo vệ môi trường.
- Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất
- Áp dụng khoa học công nghệ, tiêu chuẩn hóa, công nghệ thông tin, viễn thông và hệ thống quản lý sản xuất.
- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực phân chuyên môn kỹ thuật.



#### ↓ Phân xưởng Vận hành – Sửa chữa

Phân xưởng Vận hành – Sửa chữa gồm 2 bộ phận: bộ phận trực tiếp thực hiện công tác vận hành Nhà máy thủy điện Hòa Na và bộ phận sửa chữa các thiết bị của nhà máy khi hỏng hóc hoặc đến thời gian bảo trì.

### 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

#### 3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 25/7/2017:

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>2.957</b>	<b>225.659.210</b>	<b>100%</b>
	Tổ chức	7	223.797.095	99,17%
	Cá nhân	2.950	1.862.115	0,83%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.957</b>	<b>225.659.210</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na

#### 3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm ngày 25/7/2017:

STT	Họ và tên	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	0102276173	Tầng 8,9 Tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	189.872.760	84,141%
2	Ngân hàng TMCP Bắc Á	2900325526	Số 117 Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An	11.550.000	5,118%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>201.422.760</b>	<b>89,259%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na

### 3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 16/5/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu ngày 16/5/2007, đến thời điểm hiện tại cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703001207 cấp ngày 16/5/2007, Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na là:

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam	Số 22 Ngô Quyền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	16.800.000
2	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	Số 124 Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội	16.800.000

Ngày 27/7/2007 Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam đã chuyển toàn bộ số cổ phần sở hữu tại Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na cho Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam và Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam trở thành cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na.

Tại thời điểm 25/7/2017, sở hữu của các cổ đông sáng lập tại Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na như sau:

STT	Họ và tên	Số CMT/Hộ chiếu/GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần nắm giữ tại ngày 25/7/2017	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	0102276173	Tầng 8,9 Tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	189.872.760	84,141%
2	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	0100106313	Số 124 Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội	8.720.027	3,833%

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 25/7/2017

độc liên quan đến vấn đề này được trình bày tại Thuyết minh số 2. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ sự kiện không chắc chắn này.

Như trình bày tại Thuyết minh số 20 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, theo Công văn số 10084/BTC-CĐKT ngày 28/8/2008 của Bộ Tài chính về việc trả lời Chế độ kế toán, Công ty đã ghi nhận số lãi tiền gửi phát sinh từ nguồn vốn góp của cổ đông tạm thời nhận rồi trong thời gian đầu tư xây dựng công trình Nhà máy Thủy điện Hòa Na tại khoản mục “Vốn khác của chủ sở hữu” trên Bảng cân đối kế toán với số tiền là 64.985.781.295 VND.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.”

## **7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **7.1. Vị thế của công ty trong ngành**

Dự án Thủy điện Hòa Na được xây dựng trên dòng sông Chu (tại bản Huôi Muông, xã Đông Văn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An) là dự án công trình trọng điểm quốc gia trong Tổng sơ đồ điện VI và quy hoạch điện VII của Chính phủ. Đồng thời cũng là dự án thủy điện đầu tiên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đầu tư, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) trực tiếp chỉ đạo.

Theo thiết kế kỹ thuật, Dự án Thủy điện Hòa Na có hồ chứa rộng 5.345km<sup>2</sup>, đập hồ bê tông CVC, đường hầm dẫn nước 3.812,9 mét, đường kính 7,5 mét; 2 tổ máy, với công suất 180MW, tổng mức đầu tư 7.092,98 tỷ đồng do Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na làm chủ đầu tư. Đây là một trong các dự án thủy điện có điều kiện thi công khó khăn, phức tạp nhất và có đường hầm dẫn nước vào loại dài nhất trong các dự án thủy điện ở Việt Nam. Nhiệm vụ chính của dự án là cung cấp điện lên hệ thống điện quốc gia với sản lượng điện trung bình hàng năm là 716,9 triệu Kwh. Khi dự án xây dựng hoàn thành không chỉ cung cấp sản lượng điện năng lớn cho hệ thống điện Quốc gia đảm bảo an ninh năng lượng, mà còn góp phần quan trọng trong việc phòng chống lũ cho vùng hạ du sông Chu, tỉnh Thanh Hóa; tạo nhiều việc làm, tăng thu ngân sách, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo điều kiện bố trí lại dân cư, ổn định đời sống và xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội cho vùng miền núi cao tỉnh Nghệ An.

Kể từ thời điểm dự án thủy điện Hòa Na hòa lưới điện quốc gia Tổ máy số 1 ngày 01/02/2013 đến thời điểm 13/04/2017, Nhà máy đã phát được 2.804 Tr.Kwh điện lên lưới điện quốc gia.

Sau khi dự án hoàn thành tiến độ đề ra, Công ty đã chuyển đổi từ mô hình quản lý dự án sang mô hình sản xuất kinh doanh. Trong bước chuyển sang hình thái mới, công ty đã gặp nhiều khó khăn, thách thức. Năm 2016 tình hình thời tiết trên lưu vực hồ chứa tiếp tục bị ảnh hưởng bởi hiện tượng El Nino từ năm 2015, lưu lượng nước về hồ chỉ đạt khoảng 90% lưu lượng lập kế hoạch sản lượng điện năm 2016 và chỉ đạt 70% lưu lượng về hồ trung bình nhiều năm. Tuy nhiên năm 2016 Công ty vẫn hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, nộp ngân sách Nhà nước, giảm lỗ so với kế hoạch là 28,41 tỷ đồng, doanh thu tăng thêm từ thị trường điện đạt 62,83 tỷ đồng. Để đạt được kết quả đó Nhà máy đã có chiến lược chào giá hợp lý, tận dụng hiệu quả nguồn nước trong hồ và tình hình thủy văn thực tế để tập trung phát điện vào những ngày/giờ có giá thị trường cao, tối đa hóa doanh thu mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất cho Công ty.

Lũy kế đến hết năm 2016, tổng sản lượng, doanh thu và các chỉ tiêu khác Công ty đã đạt được như sau:

- Sản lượng: 2,33 tỷ kWh.
- Doanh thu: 2.207,43 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách nhà nước: 415,27 tỷ đồng.
- Doanh thu tăng thêm từ thị trường điện: 175,85 tỷ đồng.

Bước sang năm mới 2017, công ty nhận thức sâu sắc về những khó khăn, nhất là về những diễn biến khó lường của biến đổi khí hậu sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng không nhỏ tới việc cân đối tài chính của Công ty để đề ra các giải pháp hữu hiệu ứng phó với tình hình. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty xác định cần phải nêu cao vai trò, trách nhiệm, sâu sát với công việc, quyết liệt chỉ đạo, đồng thời thường xuyên tiến hành rà soát lại các quy định, biện pháp quản lý về tài chính, công nghệ, lao động để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Cũng từ những nhận định về khó khăn đang tiềm ẩn, năm 2017, Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na xác định nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức vận hành Nhà máy thủy điện Hòa Na an toàn, ổn định, đạt hiệu quả kinh tế cao nhất trong thị trường điện cạnh tranh. Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2017 gồm sản lượng điện đạt 645,1 triệu kWh, doanh thu đạt 571,6 tỷ đồng, nộp vào ngân sách nhà nước 128,89 tỷ đồng; phối hợp với cơ quan ban ngành tỉnh Nghệ An thực hiện hoàn thành công tác bồi thường, tái định cư, tái định canh; hoàn thành công tác quyết toán dự án đầu tư; tiếp tục làm việc với các ngân hàng về việc giãn nợ và điều chỉnh lãi suất các khoản vay để từng bước tháo gỡ các khó khăn về tài chính, xây dựng Công ty phát triển bền vững, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động

## **7.2. Triển vọng phát triển của ngành điện**

Để phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, chú trọng phát triển ngành điện với nhiệm vụ quan trọng là cung cấp năng lượng điện cho mọi hoạt động, phản ánh thông qua vốn đầu tư cho ngành điện tăng mạnh qua các năm.

Xu hướng phát triển ngành điện chuyển dần sang thị trường cạnh tranh thay vì độc quyền một người mua. Để có thể huy động vốn đầu tư phát triển ngành điện và nâng cao việc sử dụng hiệu quả nguồn cung điện, Chính phủ Việt Nam đã đặt ra mục tiêu phát triển thị trường điện cạnh tranh.

Tốc độ tiêu thụ điện vượt xa so với tốc độ tăng trưởng GDP trong cùng kỳ, tiêu thụ điện tăng bình quân gấp hai lần so với tốc độ tăng trưởng GDP. Tốc độ tăng trưởng điện phụ thuộc nhiều vào tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trong giai đoạn 2016- 2020, tốc độ tăng GDP được dự báo ở mức 6,7 – 7%/năm thì nhu cầu tiêu thụ điện nhiều khả năng sẽ tiếp tục tăng mạnh.

## **8. Chính sách đối với người lao động**

### **8.1. Số lượng người lao động trong công ty**

Tình hình lao động trong Công ty tính đến ngày 31/12/2016

STT	Cơ cấu nhân sự	Số người
<b>I</b>	<b>Phân loại theo loại hợp đồng</b>	
1	Không thuộc đối tượng ký hợp đồng	5
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	12
3	Hợp đồng từ 12-36 tháng	96
4	Hợp đồng thời vụ	3
<b>II</b>	<b>Phân loại theo giới tính</b>	
1	Nam	97
2	Nữ	18

*Nguồn: Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na*

## 8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

### Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ mỗi ngày, 5 ngày mỗi tuần, nghỉ trưa 1,5 giờ. Khi có yêu cầu về tiến độ hợp đồng, dự án thì CBNV của Công ty có trách nhiệm và tự nguyện làm thêm giờ, Công ty có chính sách phù hợp để đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước với mức đãi ngộ thỏa đáng.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên sẽ được cộng thêm 01 ngày phép.

Nghỉ ốm, thai sản: Công ty thanh toán chế độ lương, ốm, thai sản theo quy định, đây là phần BHXH trả thay lương. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định, còn được hưởng thêm 06 tháng lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc cần thiết cho CBNV. Công ty áp dụng chế độ định kỳ khám kiểm tra sức khỏe tổng hợp cho toàn thể CBNV trong Công ty mỗi năm 1 lần.

### Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đưa ra những tiêu chuẩn riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như tốt nghiệp đại học chuyên ngành có trình độ chuyên môn cơ bản phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình và ham học hỏi, yêu thích công việc và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng chặt chẽ

hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và tác nghiệp độc lập, trình độ về ngoại ngữ và tin học.

**Chính sách thu hút nhân tài:** Công ty dành chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

**Đào tạo:** Bên cạnh đó, hàng năm đơn vị cũng luôn xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo cho người lao động bằng nhiều hình thức, nhằm phát triển đội ngũ CBNV, đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa ngành nghề của Công ty, theo kịp trình độ công nghệ của các nước tiên tiến trên thế giới.

### **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

**Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Cán bộ nhân viên trong Công ty ngoài việc được hưởng lương tháng theo bậc lương cơ bản còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

**Chính sách thưởng:** Nhằm khuyến khích động viên CBNV trong Công ty gia tăng năng suất lao động và hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

**Bảo hiểm và phúc lợi:** Công ty trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật.

### **8.3. Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân qua các năm

<b>Năm</b>	<b>Mức lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)</b>
Năm 2015	12.337.000
Năm 2016	12.214.000

*Nguồn: Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na*

### **9. Chính sách cổ tức.**

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
Chi phí phải trả ngắn hạn	15.026	19.867	18.831
Phải trả ngắn hạn khác	1.469	11.392	11.304
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	385.826	201.751	297.587
Quỹ khen thưởng phúc lợi	200	90	23
<b>2. Nợ dài hạn</b>	<b>2.243.663</b>	<b>2.340.577</b>	<b>2.269.437</b>
Phải trả dài hạn khác	26	258	252
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2.243.637	2.340.319	2.263.816
Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	5.369

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC đã được soát xét cho giai đoạn từ 01/01/2017 đến 30/6/2017*

**- Tình hình đầu tư tài chính :**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
Đầu tư tài chính ngắn hạn (Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn)	-	10.000	5.000
Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-

*- Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC đã được soát xét cho giai đoạn từ 01/01/2017 đến 30/6/2017*

## 10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: $\frac{\text{TSNH/Nợ ngắn hạn}}$	Lần	0,53	0,50
+ Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSNH - Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	Lần	0,53	0,50
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,58	0,55
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,36	1,22
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho (*): $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho BQ}}$		-	-
+ Doanh thu thuần/Tổng TSbq	Lần	0,08	0,10
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (**)</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

(\*): Công ty không có hàng tồn kho

(\*\*): Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, Lợi nhuận sau thuế năm 2015, 2016 âm nên không tính các chỉ tiêu này



## 11. Tài sản:

- Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
<b>I</b>	<b>TSCĐHH</b>	<b>5.662.002</b>	<b>4.665.045</b>	<b>82,39%</b>
1	Nhà xưởng vật kiến trúc	4.149.737	3.573.179	86,11%
2	Máy móc thiết bị	1.500.494	1.089.409	72,60%
3	Phương tiện vận tải	7.376	668	9,06%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	4.395	1.789	40,71%
<b>II</b>	<b>TSCĐVH</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.662.002</b>	<b>4.665.045</b>	<b>82,39%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (XDCBDD)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Chi phí XDCBDD	322.810	104.134
Chi phí xây dựng	42.393	24.501
Chi phí thiết bị	49.022	-
Chi phí xây dựng cơ bản khác	231.395	79.633

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

## 12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	2.256.592.100.000	-	2.256.592.100.000	-
Doanh thu thuần	571.599.761.226	10,08%	571.599.761.226	-

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Lợi nhuận sau thuế	1.382.194.749	-	2.026.294.749	46,6%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,24%	-	0,35%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	0,06%	-	0,09%	-
Cổ tức	0	-	-	-

*Nguồn: CTCP Thủy điện Hòa Na*

Kế hoạch năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Kế hoạch năm 2018 do Công ty lập chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:**

Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty trong các năm gần đây và các giải pháp được đưa ra để đạt được kế hoạch năm 2017 như sau:

***Giải pháp tổ chức:***

Quản lý vận hành Nhà máy, quản lý hoạt động Công ty theo tiêu chuẩn ISO, thực hành 5S để nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động của Công ty.

Tiếp tục kiện toàn các Phòng ban, Phân xưởng, phân giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực và chuyên môn của từng thành viên trong Công ty.

***Giải pháp đào tạo:***

Thực hiện đào tạo chuyên sâu cho lực lượng vận hành nhà máy về các thiết bị như Tuabin, máy phát, hệ thống điện...

Nâng cao tinh thần tự học hỏi, hoàn thiện và phát huy năng lực trong mỗi cán bộ công nhân viên phù hợp với vị trí, nhiệm vụ được giao.

***Giải pháp quản lý vận hành, phát điện an toàn hiệu quả:***

Tổ thị trường điện tiếp tục phát huy, nâng cao hơn nữa chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu sâu thị trường để phán đoán, đưa ra giá chào hợp lý nâng cao hiệu quả trong hoạt động thị trường điện cạnh tranh.

Tiếp tục thực hiện vận hành theo quy trình đảm bảo an toàn, tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy theo đúng định kỳ, thời điểm thích hợp tránh làm ảnh hưởng đến thời điểm phát điện hiệu quả của Nhà máy.

### ***Giải pháp quản lý chi phí doanh nghiệp***

Tiếp tục thực hiện quản trị Công ty tiết chế các chi phí hợp lý, đúng mục đích tránh lãng phí trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Kết quả 6 tháng đầu năm 2017:** doanh thu thuần đạt 207.543.775.946 đồng, tăng 2,81% so với cùng kỳ năm trước và đạt 36,31% kế hoạch năm 2017 về doanh thu; lợi nhuận sau thuế âm 87.181.165.377 đồng.

Nhà máy thủy điện Hòa Na bắt đầu hoạt động và có doanh thu từ năm 2013. Chi phí đầu tư nhà máy lớn trong đó vốn vay lớn với thời hạn vay 144 tháng (ân hạn 24 tháng tùy vào từng ngân hàng) vì vậy chi phí lãi vay trong những năm đầu hoạt động của nhà máy lớn. Mặt khác, chu kỳ sống của dự án thủy điện thường lên tới 40 năm song việc khấu hao nhà máy được phân bổ trong 15 – 25 năm vì vậy chi phí khấu hao những năm đầu hoạt động của nhà máy cũng chiếm tỷ trọng lớn. Ngoài ra, do nhà máy mới đi vào hoạt động năm 2013 nên công suất phát điện thực tế chưa đạt được 80% công suất của nhà máy. Mặc dù doanh thu tăng song do chi phí lớn nên Lợi nhuận sau thuế tiếp tục âm.

Trong 6 tháng đầu năm, lưu lượng nước thấp, Công ty phải tích nước để duy trì hoạt động của nhà máy vì vậy sản lượng 6 tháng đầu năm thấp. Trong 6 tháng cuối năm, khi vào mùa mưa, lưu lượng nước tăng, sản lượng điện cũng tăng lên, doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng vì vậy dự kiến Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2017 về sản lượng điện và doanh thu kế hoạch.

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:**

Không có

### **14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.**

#### **14.1. Chiến lược phát triển**

Xây dựng Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na thành thương hiệu mạnh trong lĩnh vực sản xuất điện năng; Xây dựng chiến lược chào giá linh hoạt để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường. Đây cũng chính là quá trình đơn vị tự chuyên nghiệp hóa, nâng cao uy tín, sức mạnh cho mình, chuẩn bị cho việc tham gia thị trường bán buôn điện cạnh tranh trong năm 2019 tiến tới thị trường điện hoàn thiện năm 2023. Tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Tổ thị trường để nắm bắt thị trường nhanh nhạy, biết phân tích đánh giá và am hiểu các quy luật của thị trường; có khả năng phân tích hệ thống và nắm vững cá đặc tính vận hành hồ chứa, thu thập, nắm bắt tình hình thủy văn qua các năm vận hành để có chiến lược chào giá phù hợp với từng giai đoạn, đem lại hiệu quả doanh thu cao nhất cho Công ty.

Xây dựng và phát triển Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na ổn định, bền vững, sản xuất kinh doanh điện hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, kinh doanh đa ngành nghề với ngành nghề chính là sản xuất và kinh doanh điện năng.

#### **14.2. Định hướng phát triển**

##### **14.2.1. Quản lý, vận hành.**

12/1999 ÷ 3/2001	Tổng Công ty Sông Đà	Phó trưởng phòng đầu tư
3/2001 ÷ 3/2009	Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà	Trưởng phòng đầu tư
3/2009 ÷ nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan: không

Sở hữu cá nhân: 10.100 cổ phần chiếm 0,004% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện: 85.922.760 cổ phần chiếm 38,08% vốn điều lệ (Đại diện Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**ÔNG TRỊNH BẢO NGỌC – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Ngày sinh: 12/4/1966

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Nghệ An

Địa chỉ thường trú: 29 Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa

Số CMND: 013263779; Ngày cấp 6/02/2010; Nơi cấp: CA Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1989 ÷ 5/1995	Tổng Công ty Dầu tầm tơ – Bảo Lộc – Lâm Đồng	Cán bộ kỹ thuật
6/1995 ÷ 8/1996	Tổng Công ty Dầu tầm tơ – Bảo Lộc – Lâm Đồng	Trưởng phòng vật tư
9/1996 ÷ 12/1997	Nhà máy Đường tại Thạch Thành, Thanh Hóa	Cán bộ kỹ thuật

1/1998 ÷ 7/1999	Nhà máy Đường – Quý Hợp, Nghệ An	Cán bộ kỹ thuật
7/1999 ÷ 10/2001	Văn phòng đại diện Lilama tại công trình nhà máy xi măng Hoàng Mai	Trưởng phòng kỹ thuật
11/2001 ÷ 2/2004	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam	Cán bộ kỹ thuật
3/2004 ÷ 10/2005	Công ty CP Xi măng Thăng Long	Phó Tổng Giám đốc
11/2005 ÷ 6/2007	Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng	Cán bộ kỹ thuật
7/2007 ÷ 10/2014	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Phó Giám đốc
11/2014 ÷ nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 7.600 cổ phần chiếm 0,003% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện: 34.650.000 cổ phần chiếm 15,36% vốn điều lệ (Đại diện Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **ÔNG LÊ XUÂN TÙNG – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ngày sinh: 26/01/1959

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: Phòng 402 nhà 12 ngách 275/8 Quan Nhân, Thanh Xuân, Hà Nội

Số CMND: 230882448; Ngày cấp: 04/11/2010; Nơi cấp: CA Kon Tum.

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1981 ÷ 3/1990	Sở Thủy lợi – Gia Lai	Cán bộ

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/1990 ÷ 8/1993	Ban quản lý thủy điện YALY	Cán bộ kỹ thuật
8/1993 ÷ 01/1994	Ban quản lý thủy điện YALY	Phó Trưởng phòng kỹ thuật
01/1994 ÷ 7/1997	Ban quản lý dự án thủy điện 4	Phó phụ trách phòng dự án
7/1997 ÷ 12/2002	Ban quản lý dự án thủy điện 4	Trưởng phòng kinh tế kế hoạch
12/2002 ÷ 3/2011	Ban quản lý dự án thủy điện 4	Phó trưởng ban
3/2011 ÷ 6/2011	Ban quản lý dự án ĐLDK Thái Bình	Phó trưởng ban
6/2011 ÷ nay	Tổng Công ty điện lực Dầu khí Việt Nam	Trưởng Ban xây dựng
6/2011 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty điện lực Dầu khí Việt Nam: Trưởng Ban xây dựng

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: Không

Sở hữu đại diện: 34.650.000 cổ phần chiếm 15,36% vốn điều lệ (Đại diện Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **ÔNG LÊ THANH NGHỊ – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ngày sinh: 24/10/1972

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Mộc Nam, Huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Địa chỉ thường trú: số 1 ngách 23 ngõ 46 phố Hoa Bằng, phường Yên hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Số CMND: 012224932; Ngày cấp: 10/11/2005; Nơi cấp: Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1994 ÷ 1999	Công ty tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán – Bộ Tài chính	Kiểm toán viên
1999 ÷ 2006	Công ty tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán – Bộ Tài chính	Trưởng phòng kiểm toán
2006 ÷ 2007	Ngân hàng Bắc Á	Trưởng phòng kiểm toán nội bộ
2007 ÷ 2009	Công ty TNHH Kiểm toán Âu Lạc	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc
2009 ÷ 2012	Công ty CP Quản lý Đầu tư Quốc tế	Phó Giám đốc
2012 ÷ nay	Công ty CP Quản lý Đầu tư Quốc tế	Giám đốc
2012 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Quản lý Đầu tư Quốc tế: Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: Không

Sở hữu đại diện: Không

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**ÔNG HOÀNG XUÂN THÀNH – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Ngày sinh: 13/6/1968

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Lạc Sơn, Đô Lương, Nghệ An

Địa chỉ thường trú: số nhà 3/2 ngõ 39 đường Vạn An, Khối Liên Cơ, Hưng Bình, Vinh, Nghệ An

Số CMND: 181929789; Ngày cấp: 20/12/2007; Nơi cấp: Nghệ An

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1990 ÷ 8/1991	Sở Tài chính Nghệ Tĩnh	Cán bộ thanh tra tài chính
9/1991 ÷ 4/1993	Sở Tài chính Hà Tĩnh	Cán bộ thanh tra tài chính
5/1993 ÷ 5/2007	Sở Tài chính Nghệ An	Thanh tra viên, thanh tra chính, phó chánh thanh tra tài chính
5/2007 ÷ 12/2014	CTCP Thủy điện Hòa Na	Kế toán trưởng
01/2015 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 7.600 cổ phần chiếm 0,003% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện 34.650.000 cổ phần chiếm 15,36% vốn điều lệ (Đại diện Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam)

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## 2. Ban kiểm soát.

### - Danh sách Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Lê Hải Long	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Vũ Thành Trung	Thành viên Ban kiểm soát	
3	Phạm Mạnh Đức	Thành viên Ban kiểm soát	
4	Văn Tuấn Thạch	Thành viên Ban kiểm soát	
5	Bùi Huy Thành	Thành viên Ban kiểm soát	



## Sơ yếu lý lịch

### ÔNG LÊ HẢI LONG – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Ngày sinh: 31/01/1971

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Ứng Hòa, Hà Nội

Địa chỉ thường trú: A18 TT15 khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Số CMND: 001071004126; Ngày cấp: 05/5/2015; Nơi cấp: CA Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1996 ÷ 8/2001	Công ty xây dựng SunWay	Chuyên viên
8/2001 ÷ 11/2007	Công ty kiểm toán Việt Nam (VACO) thành viên Kiểm toán Deloitte	Kiểm toán viên
11/2007 ÷ 07/2008	Kiểm toán viên Công ty TNHH kiểm toán VACO	Kiểm toán viên
7/2008 ÷ 6/2012	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Chuyên viên ban Tài chính kế toán và kiểm toán
6/2012 ÷ đến nay	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó Trưởng ban Tài chính kế toán và kiểm toán
6/2012 ÷ 6/2013	Công ty CP thủy điện Hòa Na	Thành viên BKS
06/2013 ÷ nay	Công ty CP Thủy điện Hòa Na	Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Trưởng ban Tài chính kế toán và kiểm toán Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan: không

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Sở hữu đại diện: 0%

Những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **ÔNG VŨ THÀNH TRUNG – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Ngày sinh: 07/10/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Tân, Hà Trung, Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: Nhà 40, 155/206 Trường Chinh, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

Số CMND: 012149581; Ngày cấp: 21/11/2013; Nơi cấp: Công An Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
6/20103 ÷ 6/2006	Dự án Kanematsu Corporation Nhật Bản	Cán bộ đầu tư dự án
8/2008 ÷ 10/2010	CTCK Vincom Việt Nam	Trưởng phòng tư vấn đầu tư
11/2010 ÷ 12/2014	Công ty quản lý Quỹ đầu tư MB	Giám đốc đầu tư
12/2014 ÷ 5/2015	Công ty quản lý Quỹ đầu tư MB	Phó Tổng giám đốc
5/2015 ÷ 4/2017	Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)	Phó Giám đốc đầu tư
4/2017 ÷ nay	Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)	Quyền chánh văn phòng – VP CEO
06/2015 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó giám đốc đầu tư - Ban đầu tư Ngân hàng TMCP Quân đội

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: không

Sở hữu đại diện: 10.500.000 cổ phần sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân Đội chiếm 4,65% vốn điều lệ

Những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**ÔNG PHẠM MẠNH ĐỨC – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Ngày sinh: 26/08/1987

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hải Hậu – Nam Định

Địa chỉ thường trú: Căn 1104 tòa nhà 130 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

Số CMND: 013457409; Ngày cấp: 30/07/2011; Nơi cấp: TP Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2009 ÷ 01/2013	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Hà Nội – 43 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Chuyên viên Kế toán
01/2013 ÷ nay	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP – 124 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chuyên viên Kế toán
06/2013 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban Tài chính kế toán – Tổng Công ty lắp máy Việt Nam.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan: không

Sở hữu cá nhân: không

Sở hữu đại diện: không

Những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**ÔNG VĂN TUẤN THẠCH – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Ngày sinh: 10/01/1983

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thanh Chương – Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Nhà 5 ngõ 53 – phố dịch vọng – Cầu giấy – Hà Nội

Số CMND: 040083000657; Ngày cấp: 30/3/2017; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán và kiểm toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2008 ÷ 10/2010	Chuyên viên Ban tài chính kế toán và kiểm toán, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Chuyên viên
10/2010 ÷ đến nay	Chuyên viên Ban tài chính kế toán và kiểm toán, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Kiểm soát viên PV Power RE	Chuyên viên
06/2013 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban tài chính kế toán và kiểm toán, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: không

Sở hữu đại diện: không

Những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **ÔNG BÙI HUY THÀNH – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Ngày sinh: 30/4/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Diễn Hùng, Diễn Châu, Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Phòng 1705, Chung cư Green view, Phường Lê Lợi, TP Vinh, Nghệ An;

Số CMND: 182543016; Ngày cấp: 31/3/2000; Nơi cấp: Công an Nghệ An

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng (chuyên ngành Thủy lợi – Thủy điện)

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/2006 ÷ 7/2007	Ban quản lý các Dự án Điện của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (LJLAMA)	Cán bộ kỹ thuật

7/2007 ÷ 7/2009	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Cán bộ kỹ thuật
7/2009 ÷ 11/2011	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Phó phòng Kỹ thuật
11/2011 ÷ đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Trưởng phòng Kỹ thuật
06/2013 ÷ nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 4.300 cổ phần chiếm 0,002% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện: không

Những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### 3. Giám đốc

#### - Danh sách Ban Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Trịnh Bảo Ngọc	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc	
2	Hoàng Xuân Thành	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc	
3	Trần Văn Biên	Phó Giám đốc	
4	Nguyễn Xuân Sơn	Phó Giám đốc	

#### **ÔNG TRỊNH BẢO NGỌC – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM GIÁM ĐỐC**

Sơ yếu lý lịch như trên.

#### **ÔNG TRẦN VĂN BIÊN - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Ngày sinh: 05/02/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Nghĩa Phú, Nghĩa Hưng, Nam Định

Địa chỉ thường trú: Phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Số CMND: 113346612; Ngày cấp: 22/3/2006; Nơi cấp: CA Hòa Bình

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ nhiệt luyện

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1984 ÷ 02/1993	Công ty Lilama 10	Giám sát chất lượng hàn công trình thủy điện Hòa Bình
03/1993 ÷ 8/1994	Công ty Lilama 10	Giám sát chất lượng hàn công trình thủy điện Hòa Bình
9/1994 ÷ 4/1995	Công ty Lilama 10	Giám sát chất lượng hàn công trình thủy điện Hòa Bình
05/1995 ÷ 9/1998	Công ty Lilama 10	Đội trưởng đội hàn công trình xi măng Bút Sơn
10/1998 ÷ 02/1999	Công ty Lilama 10	Giám sát chất lượng hàn công trình nhà máy đường Lam Sơn
03/1999 ÷ 4/2002	Công ty Lilama 10	Đội trưởng đội hàn công trình nhiệt điện Phả Lại II
5/2002 ÷ 5/2005	Văn phòng đại diện Lilama Công trình nhiệt điện Na Dương – Lạng Sơn	Quản lý chất lượng, giám sát phần cơ khí, trưởng ban kỹ thuật
6/2005 ÷ 5/2006	Công ty Lilama 10	Quản lý chất lượng, giám sát phần cơ khí của phòng kinh tế kỹ thuật
6/2006 ÷ 09/2006	Công ty Lilama 10	Quản lý chất lượng, giám sát phần cơ khí, phó trưởng phòng kinh tế kỹ thuật
10/2006 ÷ 06/2007	Công ty Lilama 10	Chỉ huy trưởng công trình nhà máy chế tạo TB và kết cấu thép Hòa Bình
06/2007 ÷ 11/2011	CTCP Thủy điện Hòa Na	Trưởng phòng kỹ thuật
12/2011 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Phó Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 5.700 cổ phần chiếm 0,0025% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện: Không

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**ÔNG NGUYỄN XUÂN SƠN – PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Ngày sinh: 11/6/1966

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Sơn Thịnh - Hương Sơn - Hà Tĩnh

Địa chỉ thường trú: Khối 6, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Số CMND:181287190; Ngày cấp: 29/11/2008; Nơi cấp: CA Nghệ An

Trình độ văn hóa:10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế.

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1987 ÷ 6/1990	Công ty Công Nông nghiệp 32, Nghệ An.	Cán bộ Kỹ thuật
7/1990 ÷ 12/1997	Công ty Nông Công nghiệp 32, Nghệ An	Đội trưởng sản xuất
1/1998 ÷ 4/2004	Công ty Nông Công nghiệp 32, Nghệ An	Trưởng phòng Sản xuất - Kinh doanh
5/2004 ÷ 3/2007	Công ty Nông Công nghiệp 32, Nghệ An	Đội trưởng sản xuất
4/2007 ÷ 8/2007	Công ty Cổ phần Thủy điện Đakđrinh	Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
8/2007 ÷ 12/2007	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
1/2008 ÷ 4/2016	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
4/2016 ÷ nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na	Phó Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 5.700 cổ phần chiếm 0,0025% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện: Không

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

#### 4. Kế toán trưởng

### ÔNG VÕ TRUNG CHÍNH – KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày sinh: 8/5/1974

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Diễn Hoa, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: số nhà 03 đường Nguyễn Sỹ Quế, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Số CMND: 181936068; Ngày cấp: 22/11/2008; Nơi cấp: CA Nghệ An

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/1995 ÷ 6/2003	Công ty Lắp máy và Xây dựng 45-4	Cán bộ phòng Tài chính Kế toán
7/2003 ÷ 7/2007	Công ty TNHH BOT Thủy điện Bảo Lộc	Phó phòng Tài chính kế toán
8/2007 ÷ 12/2014	CTCP Thủy điện Hòa Na	Phó phòng Tài chính kế toán
01/2015 ÷ nay	CTCP Thủy điện Hòa Na	Kế toán trưởng

Chức vụ nắm giữ tại Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 4.300 cổ phần chiếm 0,002% vốn điều lệ

Sở hữu đại diện: Không

Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**5. Cán bộ quản lý khác: Không có**

**6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.**

Trên cơ sở Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy định hiện hành của Nhà nước và điều kiện thực tế, tình hình sản xuất, kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na, kế hoạch tăng cường quản trị của HĐQT như sau:



- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Định kỳ hàng tháng và bất thường, chủ tịch Hội đồng quản trị đã thay mặt Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban với Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện quyết toán dự án, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

- Trong những trường hợp phát sinh các vấn đề trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT/DHĐCĐ, trên cơ sở các tờ trình của Giám đốc, Chủ tịch HĐQT lấy ý kiến các ủy viên/cổ đông bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết/Quyết định ĐHĐCĐ/HĐQT kịp thời.

- Tổ chức đại hội cổ đông thường niên theo quy định hoặc bất thường (nếu có) để đáp ứng tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổ chức họp HĐQT định kỳ hàng tháng hoặc bất thường (nếu có) để kiểm soát hoạt động của Công ty, kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT, chủ tịch HĐQT, Giám đốc trong quá trình quản lý, kiểm soát, điều hành Công ty.

- Phê duyệt, kiểm soát, chỉ đạo để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

- Phê duyệt kế hoạch, dự toán mua sắm, xây dựng và các dịch vụ khác theo thẩm quyền đã phân cấp.

- Kiểm soát tình hình tài chính trong quá trình sản xuất kinh doanh: Kế hoạch và tình hình huy động, sử dụng vốn hàng tháng, quý, năm, vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

- Phê duyệt quy hoạch cán bộ, nguồn nhân sự dài hạn của Công ty.

- Phê duyệt dự án đầu tư các nhà máy thủy điện/nguồn điện mới, các lĩnh vực kinh doanh khác khi có đủ điều kiện, mang lại hiệu quả cho Công ty.

- Hàng tháng, quý, năm Ban giám đốc báo cáo các nội dung theo định kỳ sau để HĐQT kiểm soát: Sản lượng điện thương mại, doanh thu, giá bán điện bình quân hàng tháng; Công tài chính, kế toán; Công tác quản lý, vận hành Nhà máy và các công tác khác liên quan trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Công ty sẽ thực hiện sửa đổi Quy chế quản trị công ty phù hợp với quy định hiện hành.

- Thực hiện theo quy định hiện hành về quản trị công ty;

- Các trường hợp thành viên HĐQT, BKS chưa tuân thủ quy định hiện hành về Quản trị công ty, Luật Doanh nghiệp về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ bầu thay thế/ bầu mới tại ĐHĐCĐ gần nhất

- Rà soát lại Điều lệ công ty đảm bảo tuân thủ Luật Doanh nghiệp và quy định hiện hành về quản trị công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung thông tin tóm tắt về Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty phục vụ công tác Đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản công bố thông tin là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

Nghệ An, ngày tháng năm 2017

**Tổ chức tư vấn**  
**CTCP CHỨNG KHOÁN MB**



**Nguyễn Thị Thanh Vân**

**Tổ chức phát hành**  
**CTCP THỦY ĐIỆN HÒA NA**  
**Giám đốc**



**Trịnh Bảo Ngọc**